

Biên Hòa, ngày 16 tháng 03 năm 2020

Số: 12 /2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Triều Châu.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà Đặng Hoàng Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 680/2019/TLST-VDS ngày 16 tháng 9 năm 2019 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 153/2020/QĐST-VDS ngày 05 tháng 03 năm 2020.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1989;

Trú tại: A21, khu phố 5, Phường T, Thành phố B, tỉnh Đ.

Bà Nguyễn Thị B yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Duy P, sinh năm 1981. Nơi cư trú cuối cùng: A21, khu phố 5, Phường T, Thành phố B, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 21 tháng 05 năm 2019 bà Nguyễn Thị B nộp đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Duy P, sinh năm: 1981. Nơi cư trú cuối cùng: A21, khu phố 5, Phường T, Thành phố B, tỉnh Đ.

- ***Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:***

Yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Duy P, sinh năm: 1981. Nơi cư trú cuối cùng: A21, khu phố 5, Phường T, Thành phố B, tỉnh Đ. Theo đơn yêu cầu, bà Nguyễn Thị B trình bày: bà B và ông Nguyễn Duy P đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Trung Dũng, Thành phố B vào năm 2011. Trong cuộc sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và xung đột về lợi ích kinh tế. Từ năm 2016 cho đến nay, ông Nguyễn Duy P đã bỏ đi, bà B đã tìm mọi cách để liên hệ, tìm kiếm ông Nguyễn Duy P nhưng không có tin tức.

Cụ thể các ngày 05, 06 và 07 tháng 11 năm 2019 bà Nguyễn Thị B đã nhắn tin thông báo tìm kiếm trên báo Nhân Dân đối với ông Nguyễn Duy P.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 và các ngày 01 và ngày 02 tháng 11 năm 2019, phát sóng tìm kiếm trên đài tiếng nói Việt Nam nhưng ông Nguyễn Duy P cũng không liên lạc và không có tin tức gì.

Nay bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Duy P mất tích để bà Nguyễn Thị B làm thủ tục ly hôn đối với ông Nguyễn Duy P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị B là vợ của ông Nguyễn Duy P, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Phường Trung Dũng, Thành phố B cấp giấy Chứng nhận kết hôn năm 2011 nên bà B có quyền yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Duy P.

[2] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Duy P, sinh năm: 1981. Nơi cư trú cuối cùng: A21, khu phố 5, Phường T, Thành phố B, tỉnh Đ. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa có thẩm quyền giải quyết.

[3] Về nội dung yêu cầu: Trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu của bà B, Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa đã đăng Thông báo tìm kiếm ông Nguyễn Duy P trên cổng thông tin điện tử của Tòa án và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể các ngày 05 (số 23395), ngày 06 (số 23395) và 07(số 23397) tháng 11 năm 2019, bà B đã nhắn tin thông báo tìm kiếm trên báo Nhân Dân, trong ba số liên tiếp và được phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam trong ba ngày liên tiếp từ ngày 31 tháng 10, ngày 01 và ngày 02 tháng 11 năm 2019 theo quy định tại Điều 384, 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đến nay đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm theo quy định tại khoản 2 Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng không có tin tức gì của ông P. Tại nội dung đơn xin xác nhận ngày 19/5/2019 của bà B nộp kèm theo đơn yêu cầu, Công phường Tam Hiệp, TP. Biên Hòa đã xác nhận ông Nguyễn Duy P, sinh năm 1981. Nơi cư trú cuối cùng: A21, khu phố 5, Phường T, Thành phố B, tỉnh Đ, từ năm 2016 đến nay không có mặt tại địa phương.

Từ những căn cứ trên xét thấy ông Nguyễn Duy P, sinh năm 1981 đã biệt tích hơn 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực là ông Nguyễn Duy P, sinh năm 1981 còn sống hay đã chết. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, xét yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà B là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

[5] Về ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa: Qua các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của bà B tại phiên họp đã có đủ cơ sở kết luận ông Nguyễn Duy P đã mất tích, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Duy P, sinh năm 1981 mất tích.

Xét thấy, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP Biên Hòa phù hợp với nhận định nêu trên, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, 369, 370, 371, 372, 387, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc gia quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Nguyễn Thị B.

2. Tuyên bố ông Nguyễn Duy P, sinh năm: 1981. Nơi cư trú cuối cùng: A21, khu phố 5, Phường T, Thành phố B, tỉnh Đ đã mất tích.

3. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị B phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu số 0000367 ngày 30/8/2019.

4. Bà Nguyễn Thị B được quyền kháng cáo, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND TP Biên Hòa (2);
- Chi cục THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- UBND phường T, TP B (1);
- Đường sự (2);
- Lưu HS, VP (2).

Nguyễn Triều Châu